TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 6 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Kính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Tám; nghề nghiệp: Hiệu trưởng trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Nà Phòn

Ông Trần Tiến Đạt; nghề nghiệp: Phó trưởng phòng tài nguyên môi trường huyện Mai Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình thụ lý số: 25/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Khà Văn C, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1988 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khà Văn T, sinh năm 1961 và bà Lò Thị K, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Lò Thị M, sinh năm 1990 và có 01 con, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 chị em; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị tạm giữ ngày 25/01/2022 chuyển tạm giam ngày 28/1/2022. Có mặt.

Bị hại: Cháu Vũ Thùy D, sinh năm 2013; Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; *Người đại diện là*: Anh Vũ Thành Đ, sinh năm 1991; Nơi cư trú, nơi làm việc: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, có văn bản ủy quyền Đại diện cho bà Trịnh Thị L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trịnh Thị L, sinh năm 1969; Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1977; Trú tại: Xóm 7, xã Y, quận T, thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2022, Khà Văn C điều khiển xe mô tô BKS 30L9 – 4798 đi bán nhưng không bán được nên nảy sinh ý định cướp tài sản. C điều khiển xe đi loanh quanh thị trấn M dọc theo Quốc lộ 15 để tìm người sơ hở. Khi đang đi hướng T – V, đến khu vực chợ M thuộc tiểu khu 4, thị trấn M thì C nhìn thấy chị Trịnh Thị L đang chở cháu Vũ Thùy D đang đi cùng chiều, trên tay cháu D cầm 01 chiếc điện thoại OPPO F11 Pro mầu đen-tím. Lúc này C xác định sẽ cướp giật chiếc điện thoại trên tay của cháu bé nên đã bám theo xe chị L. Chị L đi tới khu vực Nghĩa trang liệt sĩ thuộc tiểu khu 4, thị trấn M thì chị L quay xe lại C vẫn bám theo. Khi tới khu vực trụ sở Hạt kiểm lâm huyện Mai Châu chị L dừng xe bên lề phải của đường theo hướng V – T để xuống mua hoa thì C đã điều khiển xe mô tô đi vọt qua bên trái, song song với xe của chi L rồi dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại từ tay cháu D rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo quốc lộ 15 hướng TT M – T, sau đó rẽ vào tuyến 1 C đi xuống tổ dân phố P. Khi đến cầu nối giữa P và N 1, C dừng xe lại tháo ốp lưng của điện thoại vứt xuống suối, sau đó đi thẳng về nhà thay quần áo, tháo sim và cất điện thoại vừa cướp giật được ngăn kéo tủ phòng khách.

Sau khi sự việc sảy ra chị L đã đến cơ quan Công an để trình báo. Sáng ngày 25/01/2022 khi thấy Công an tới làm việc C đã bỏ trốn lên rừng. Đến trưa cùng ngày Công an đã bắt được Khà Văn C cùng các chứng cứ, tang vật. Tại trụ sở cơ quan Công an Khà Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO OPPO F11 Pro mầu đen-tím, dung lượng bộ nhớ 128 GB, đã qua sử dụng

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 30L9 – 4798, mầu sơn đen xám, tình trạng cũ đã qua sử dụng, không kèm giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 chìa khóa của xe mô tô.

- 01 chiếc áo khoác phao mầu xanh tím than, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc áo sơ mi ngăn stay mầu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc quần bò mầu xanh, đã qua sử dụng

- 01 chiếc mũ bảo hiểm mầu đen, đã qua sử dụng.

- 01 đôi giầy mầu trắng viền xanh, trên lưỡi gà có thêu chữ SOSPORT, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận số: 01/KL-ĐGTS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mai Châu kết luận: Tại thời điểm bị xâm hại ngày 24/01/2022, 01 chiếc điện thoại di động OPPO OPPO F11 Pro mầu đen-tím, loại 128GB có giá trị là 5.520.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại có giá là 35.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 5.555.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-HS ngày 28/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Khà Văn C về tội Cướp giật tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Khà Văn C phạm tội Cướp giật tài sản. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Khà Văn C từ 42 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Đề nghị:

- Tịch thu để phát mãi nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 30L9 – 4798, mầu sơn đen xám, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại bị cáo: 01 chiếc áo khoác phao mầu xanh tím than, 01 chiếc áo sơ mi ngăn tay mầu trắng, 01 chiếc quần bò mầu xanh, 01 chiếc mũ bảo hiểm mầu đen, 01 đôi giầy mầu trắng viền xanh, trên lưỡi gà có thêu chữ SOSPORT, tất cả đã qua sử dụng.

- Còn 01 ốp lưng điện thoại C khai không nhớ địa điểm vứt và 02 sim Cường khai là đánh rơi trên đường bỏ trốn, đến nay cơ quan chức năng không thu giữ được. Xét thấy việc không thu giữ được vật chứng này không ảnh hưởng đến truy tố nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Mai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 24/1/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 15 khu vực trước cửa Trụ sở Hạt kiểm lâm huyện Mai Châu thuộc tiểu khu 3, thị trấn M. Khà Văn C đã dùng xe mô tô biển kiêm soát 30L9 – 4798 áp sát bên trái xe của chị Trịnh Thị L đang dừng mua hoa và dùng tay phải giật 01 chiếc điện thoại từ tay cháu Vũ Thùy D đang ngồi trên xe rồi tăng ga bỏ chạy. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Cướp giật tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 171 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu tiền ăn tiêu, bản thân thiếu tu dưỡng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn; gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục, răn đe, cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đại diện của bị hại đã có đơn và ý kiến tại phiên tòa xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Về chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 30L9 – 4798, mầu sơn đen xám, tình trạng cũ đã qua sử dụng là chiếc xe thuộc sở hữu của bị cáo. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS thấy cần tịch thu, phát mại xung quỹ nhà nước .

- Về 01 chiếc áo khoác phao mầu xanh tím than, 01 chiếc áo sơ mi ngăn tay mầu trắng, 01 chiếc quần bò mầu xanh, 01 chiếc mũ bảo hiểm mầu đen, 01 đôi giầy mầu trắng viền xanh, xét thấy còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

- 01 ốp lưng và 02 sim điện thoại bị cáo đã làm mất không thu hồi được nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị tiếp tục xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Khà Văn C phải nộp án phí ; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có có mặt có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Khà Văn C phạm tội Cướp giật tài sản.
- Xử phạt bị cáo Khà Văn C 4 năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu để phát mại, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 30L9 – 4798, mầu sơn đen xám. xe cũ đã qua sử dung.
- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 chiếc áo khoác phao mầu xanh tím than, có chữ THE NORTH FAKE bị rách thủng, đã qua sử dụng

+ 01 chiếc áo sơ mi ngăn tay mầu trắng có chữ DIOC, đã qua sử dụng

+ 01 chiếc quần bò mầu xanh có chữ RADA, đã qua sử dụng

+ 01 chiếc mũ bảo hiểm mầu đen, đã qua sử dụng

+ 01 đôi giầy mầu trắng viền xanh, trên lưỡi gà có thêu chữ SOSPORT, đã qua sử dụng.

(các Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 33/THA ngày 29/4/2022 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Khà Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam CAT; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Hồ sơ THAHS;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã N;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Bùi Văn Kính